



BÀI 32 布団のほうが好きです

FUTON NO HÔ GA SUKI DESU

さくら Sakura	布団とベッドとどちらが好き? FUTON TO BEDDO TO DOCHIRA GA SUKI?	Giữa đệm futon và giường, em thích cái nào hơn?
アンナ Anna	布団のほうが好きです。 この布団はベッドよりやわらかいです。 それじゃ、おやすみなさい。 FUTON NO HÔ GA SUKI DESU. KONO FUTON WA BEDDO YORI YAWARAKAI DESU. SOREJA, OYASUMINASAI.	Em thích đệm futon hơn. Đệm futon này mềm hơn giường. Thế chị nhé! Chúc chị ngủ ngon.
さくら Sakura	おやすみ。 OYASUMI.	Chúc ngủ ngon.



Mẫu ngữ pháp

① Danh từ A TO Danh từ B TO DOCHIRA GA Tính từ DESU KA

(Cái nào thì _ hơn, A hay B?)

◆ Khi muốn hỏi để so sánh đặc tính của A và B, dùng A TO B TO DOCHIRA GA, sau đó đến một tính từ, rồi cuối cùng là DESU KA.

Ví dụ: FUTON TO BEDDO TO DOCHIRA GA SUKI DESU KA.

(Giữa đệm futon và giường, bạn thích cái nào hơn?)

② Danh từ A NO HÔ GA Danh từ B YORI Tính từ DESU (A _ hơn B)

◆ Khi so sánh các đặc tính của A và B, dùng A NO HÔ GA B YORI, sau đó đến tính từ, rồi cuối cùng là DESU.

Ví dụ: TAI NO HÔ GA NIHON YORI ATSUI DESU. (Thái Lan nóng hơn Nhật Bản.)

◆ Cũng có thể dùng A WA B YORI _ DESU.

Ví dụ: TAI WA NIHON YORI ATSUI DESU. (Thái Lan nóng hơn Nhật Bản.)



Từ tượng thanh và tượng hình



Từ miêu tả cái gì đó mềm, bông và đàn hồi



Từ miêu tả cái gì đó mềm, nhẹ và bông